

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân “**Thư mục thông báo tài liệu mới**” số 2 - 2014.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, tư liệu, mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế – Hà Nội

Điện thoại: 04.66624724 – 069.554556

FAX: 043.8235130

Website: Thuvienquandoi.vn

Email: Thuvienquandoi@Gmail.com

Thông báo tài liệu mới số 2/2014 giới thiệu 306 tên tài liệu Thư viện Quân đội mới nhập về, bằng hai thứ tiếng gồm:

- 267 tài liệu tiếng Việt
- 39 tài liệu tiếng Anh gồm các lĩnh vực: quân sự (8 cuốn); chính trị - xã hội (15 cuốn); kinh tế (5 cuốn), luật pháp (3 cuốn), giáo dục (1 cuốn); địa lý (3 cuốn); khoa học tự nhiên (3 cuốn) và nghệ thuật (1 cuốn)

Các tài liệu nói trên (bằng cả hai ngôn ngữ) được chia làm các nhóm môn ngành tri thức sau (dựa trên cấu trúc cơ bản của bảng phân loại thư viện):

- Nhóm tài liệu về tổng loại có 8 tài liệu.
- Nhóm tài liệu về triết học, tâm lý học gồm 9 tài liệu.
- Nhóm tài liệu về Tôn giáo có 3 tài liệu.
- Nhóm tài liệu về Chủ nghĩa Mác Lênin gồm 24 tài liệu trong đó có 7 tài liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh và 10 tài liệu về Đảng cộng sản VN.
- Nhóm tài liệu về các khoa học xã hội chính trị có 77 tài liệu trong đó Khoa học chính trị - quan hệ quốc tế: 27 tài liệu; Kinh tế: 13 tài liệu; Luật pháp: 32 tài liệu; Văn hoá giáo dục: 16 tài liệu ...
- Nhóm tài liệu khoa học quân sự và các LLVT gồm 82 tài liệu trong đó có 70 tài liệu viết về LLVT Việt Nam và khoa học quân sự Việt Nam.
- Nhóm tài liệu về khoa học - kỹ thuật gồm 18 tài liệu.
- Nhóm tài liệu về lịch sử, địa lý, địa chí đất nước học ... gồm 30 tài liệu.
- Nhóm tài liệu nghệ thuật, nghiên cứu phê bình văn học gồm 11 tài liệu.
- Nhóm các sáng tác văn học gồm 29 tác phẩm, trong đó trung tâm là các sáng tác văn thơ về đề tài chiến tranh cách mạng và LLVT.

Nhằm giúp bạn đọc có thêm thông tin để có thể lựa chọn tài liệu phù hợp với nhu cầu, chúng tôi lựa chọn điểm một số tên sách tiêu biểu đại diện cho một số môn ngành tri thức (xem Phần II)

PHẦN I: GIỚI THIỆU TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001 – Khoa học nói chung

001. Khoa học - Thách thức của thế kỷ 21 / Claude Allègre; Đào Bá Cung dịch. - H. : Tri thức, 2013. - 331tr. ; 21cm

001/73543/73544

002. Nền văn minh Việt cổ / Hoàng Tuấn. - H. : Văn học, 2013. - 295tr. ; 27cm

001(09)+522.89/V 13671/V 13672

002 – Xuất bản

003. Đạo đức nghề báo - Những vấn đề lý luận và thực tiễn / Hoàng Đình Cúc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 318tr. ; 21cm

002.6/73733/73734

004. Tổ chức, quản lý và chính sách xuất bản của một số quốc gia - Kinh nghiệm đối với Việt Nam / Chủ biên: Nguyễn An Tiêm, Nguyễn Nguyên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 307tr. ; 21cm

002/73744/73745

005. Luận đàm về ngành xuất bản Trung Quốc: Sách tham khảo / Trần Hân; Ng.dịch: Thuý Lan, Thanh Huyền. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 470tr. ; 24cm

002(N414)/V 13686/V 13687

006. Xây dựng tập đoàn truyền thông - Giải pháp chiến lược trong phát triển nền báo chí Việt Nam / Lê Hải. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 299tr. ; 21cm

002.6+338.73/73687/73688

02 – Thư viện học

007. Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong đổi mới hoạt động thư viện / Vương Toàn. - H. : Thông tin và truyền thông, 2013. - 238tr. ; 21cm

02/73562/73563

008. Từ điển Thông tin - Thư viện Anh - Việt = English-Vietnamese information library dictionary / Chủ biên: Từ Linh, Vũ Văn Khanh. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 512tr. ; 21cm

02(03)+4(N523)(03)=V/73566/73567

1 – TRIẾT HỌC – TÂM LÝ HỌC – LÔGIC HỌC

1T – Lịch sử triết học và xã hội học

009. Triết học - lý luận và vận dụng / Trần Văn Thụy. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 503tr. ; 21cm

1T/73727/73728

010. Bách khoa thư các khoa học triết học: Sách tham khảo / G.W.F Hegel. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 591tr. ; 21cm

T.1 : Khoa học Lôgích

1T6.5/73663/73664

011. Nietzsche và triết học / Gilles Deleuze; Nguyễn Thị từ Huy dịch. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Tri thức, 2013. - 283tr. ; 21cm

1T6.5/V 13692/V 13693

012. Lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam từ thời kỳ dựng nước đến đầu thế kỷ XX / Doãn Chính chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 1051tr. ; 24cm

1T(V)/V 13750/V 13751

013. Tinh hoa văn hoá cổ đại / Thanh Liêm. - H. : Thanh niên, 2013. - 467tr. ; 21cm
1T(N414)(092)/73553/73554

014. Tư tưởng triết học Trung Quốc / Ôn Hải Minh; Ng.dịch: Trương Văn Chung, Trương Phan Châu Tâm. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2013. - 127tr. ; 24cm
1TN(414)/V 13651/V 13652

15 – Tâm lí học

015. Nhập môn tư duy phức hợp / Edgar Morin; Ng.dịch: Chu Tiến Ánh, Chu Trung Can. - H. : Tri thức, 2013. - 191tr. ; 20cm. - (Tủ sách tri thức mới)
152.6+1T/73545/73546

016. Kiên trì sẽ có được tất cả / Hoàng Thanh. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 394tr. ; 21cm
158/LC 12300/LC 12301

017. Giáo trình tâm lý học phát triển / Trương Thị Khánh Hà. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013. - 325tr. ; 21cm. - (Tủ sách khoa học)
159.3(075)/V 13700/V 13701

2 – CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

29 – Lịch sử tôn giáo

018. Công giáo trong văn hoá Việt Nam / Nguyễn Hồng Dương. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 348tr. ; 21cm
294.2+380.1/73579/73580

019. Tôn giáo với dân tộc và chủ nghĩa xã hội / Nguyễn Đức Lữ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 423tr. ; 21cm
298/73701/73702

020. Tôn giáo trong văn hoá Việt Nam / Nguyễn Hồng Dương. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 367tr. ; 21cm
298(V)+380.1/73581/73582

3K – CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN

3K – Chủ nghĩa Mác – Lênin. Các Đảng cộng sản

021. Ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin: Dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ thi, kiểm tra cho các trường đại học, cao đẳng / Phạm Văn Sinh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 696tr. ; 21cm
3K(075)/73669/73670

3K5H – Hồ Chí Minh

022. Chủ tịch Hồ Chí Minh với nền ngoại giao cách mạng Việt Nam = President Hồ Chí Minh and the Vietnamese revolutionary diplomacy. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 305tr. ; 29cm
3K5H6/V 13717/V 13718

023. Hồ Chí Minh - Người là ánh sáng soi đường. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 262tr. ; 21cm
3K5H6/LC 12286/LC 12287

024. Hồ Chí Minh - Nhân văn và phát triển / Nguyễn Đài Trang. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 396tr. ; 21cm
3K5H6/73741

025. Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh với nước Nga. - H. : Thông tin và truyền thông, 2013. - 332tr. ; 24cm

Kỷ niệm 90 năm Bác Hồ đến nước Nga
3K5H6/V 13742/V 13743

026. Phong cách Bác Hồ đến cơ sở / Hồng Khanh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 144tr. ; 19cm
3K5H6/73651/73652

027. Ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra môn Tư tưởng Hồ Chí Minh: Dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ thi, kiểm tra cho các trường đại học, cao đẳng / *Phạm Ngọc Anh chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 331tr. ; 21cm
3K5H6(075)/73705/73706

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

028. Ngân hàng câu hỏi thi, kiểm tra môn Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam: Dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ thi, kiểm tra cho các trường đại học, cao đẳng / *Nguyễn Việt Thông chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 234tr. ; 21cm
3KV(075)/73667/73668

029. Cựu tù chính trị - tù binh Việt Nam, những nhân vật và sự kiện. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 462tr. ; 27cm
3KV1(092)+9(V)/V 13711/V 13712

030. Ngô Gia Tự - Tiểu sử / Nguyễn Thị Kim Dung chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 308tr. ; 21cm
3KV1(092)/73746/73747

031. Tôn Đức Thắng - Một con người bình thường, vĩ đại. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 767tr. ; 24cm.
3KV1(092)/V 13760/V 13761

032. Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường 11 Quận 5 (1975 - 2010) / Nguyễn Mạnh Cường biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 218tr. ; 21cm
3KV1(VT2)/73772/73773

033. Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân phường 14 Quận 5 (1975 - 2010) / Đồng Kim Hải chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 253tr. ; 21cm
3KV1(VT2)/73762

034. Phòng, chống "Tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên hiện nay / Vũ Văn Phúc chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 539tr. ; 24cm
3KV3/V 13688/V 13689

035. Hỏi - đáp về "Diễn biến hoà bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hoá / Hồ Anh Tuấn. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 175tr. ; 21cm
3KV4+38(V)/73558/73559

036. Nhận diện và đấu tranh chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên hiện nay. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 223tr. ; 21cm
3KV4/LC 12410/LC 12411/73483/73484

037. Một số vấn đề lý luận - thực tiễn chủ yếu trong quá trình đẩy mạnh công cuộc đổi mới ở Việt Nam và Lào. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 215tr. ; 21cm
3KV5+3KN(441)/73699/73700

3KN – Phong trào cộng sản quốc tế

038. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII Đảng Cộng sản Trung Quốc: Sách tham khảo nội bộ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 258tr. ; 19cm
3KN(414)/73739/73740

039. Trí tuệ Mao Trạch Đông và nghệ thuật lãnh đạo đương đại / Chu Kiến Quốc; Ng.dịch: Đỗ Thu Phương, Tạ Ngọc Ái. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 595tr. ; 21cm
3KN(414)(092)/73752/73753

3KT – Phong trào thanh niên và các tổ chức thanh niên

040. Thanh niên xung phong Việt Nam - 60 năm làm theo lời Bác Hồ dạy / Nguyễn Anh Liên chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 626tr. ; 21cm
3KTV+V24+355(V)(09)/73460

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI - CHÍNH TRỊ

30 – Các khoa học xã hội

041. Internet: Mạng lưới xã hội và sự thể hiện bản sắc / Nguyễn Thị Phương Châm. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 323tr. ; 21cm
301+38/73541/73542

042. Đánh giá chính sách bình đẳng giới dựa trên bằng chứng / Võ Thị Mai. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 185tr. ; 21cm
301.3/73695/73696

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

043. Kế toán dự toán quân đội: Giáo trình dùng cho đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học chuyên ngành tài chính / Phan Duy Phúc chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 339tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
317.7(075)+338.79/IV 13773/IV 13774

044. Taking sides: Clashing views on global issues / James E. Hart, Mark Owen Lombardi. - 5th ed.. - New York : Mc Graw Hill, 2009. - 392p. ; 23cm
312.4/AV 11270

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

045. Chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện nay - Những quan điểm lý luận cơ bản / Trần Thành chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 297tr. ; 21cm
32(V)2/73689/73690

046. Góp phần phát triển tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc / Nguyễn Bá Dương. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 258tr. ; 21cm
32(V)2/LC 12298/LC 12299

047. Một số vấn đề quốc phòng - an ninh trong sự nghiệp đổi mới / Bùi Phan Kỳ. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 207tr. ; 21cm
32(V)2/73461/73462

048. Sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam với cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc của các nước đang phát triển sau chiến tranh lạnh / Nguyễn Hữu Toàn. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 274tr. ; 21cm
32(V)2+327.3/73725/73726

049. Tác động của chiến lược "Diễn biến hoà bình" đối với Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 163tr. ; 21cm

32(V)2/LC 12312/LC 12313/73491/73492

050. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới / Bế Xuân Trường, Nguyễn Bá Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 455tr. ; 21cm
32(V)2+355(V)13/73731/73732

051. Tính tích cực chính trị của công dân Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay / Nguyễn Thị Kim Hoa. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 311tr. ; 21cm
32(V)3/73693/73694

052. Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc / Giàng Seo Phử chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 671tr. ; 24cm
32(V)5+3K5H6/V 13744/V 13745

053. Kỷ yếu công đoàn Việt Nam khoá XI (2013 - 2018) / Tuyển chọn: Lê Trung Kiên, Nguyễn Hoà,... - H. : Lao động, 2013. - 397tr. ; 27cm
32(V)77/V 13729

054. Những kỷ niệm về tình hữu nghị Việt - Pháp và Pháp ngữ = Mémoires de l'amitié Vietnam - France et de la francophonie / Vương Toàn chủ biên. - H. : Thông tin và truyền thông, 2013. - 326tr. ; 24cm
32(V)8+V24/V 13738/V 13739

055. Di dân quốc tế - bản chất, xu hướng vận động và định hướng chính sách quản lý: Sách tham khảo / Doãn Hùng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 155tr. ; 21cm
325/73681/73682

056. Trung Đông và khả năng mở rộng quan hệ hợp tác với Việt Nam: Sách tham khảo / Đỗ Đức Định chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 447tr. ; 21cm
327+32(V)8/73697/73698

057. Hiệp định Pari - 40 năm nhìn lại. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 446tr. ; 24cm
327.5+355(V)(09)22/V 13684/V 13685

058. Hiệp định Pa-ri - Nhìn từ hai phía / Phạm Gia Đức. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 279tr. ; 21cm
327.5+355(V)(09)22/LC 12284/LC 12285/73481/73482

059. Corruption & development aid: confronting the challenges / Georg Cremer. - Boulder : Lynne Rienner, 2008. - 168p. ; 23cm
32(N)/AV 11365

060. Genocide and mass atrocities in Asia: Legacies and prevention / Ed.: Deborah Mayersen, Annie Pohlman. - London : Routledge, 2013. - 204p. ; 24cm. - (Routledge Contemporary Asia series)
32(N4)/AV 11385

061. Bilateralism, multilateralism and Asia-Pacific security: contending cooperation / Ed.: William T. Tow, Brendan Taylor. - London : Routledge, 2013. - 218p. ; 24cm. - (Routledge security in Asia Pacific series)
327+355.01/AV 11387

062. Global security watch - China / Richard Weitz. - Santa Barbara : Praeger, 2013. - 200p. ; 24cm. - (Global security watch)
327+32(N414)/AV 11370

063. New approaches to human security in the Asia - Pacific: China, Japan and Australia / William T. Tow, David Walton, Rikki Kersten. - Burlington : Ashgate Publishing Company, 2013. - 230p. ; 24cm. - (Rethinking Asia and international relations)
327/AV 11376

- 064. Political economy of statebuilding:** power after peace / Ed.: Mats Berdal, Dominik Zaum. - London : Routledge, 2013. - 388p ; 23cm. - (Routledge studies in intervention and statebuilding)
327/AV 11381
- 065. Return of the dragon:** Rising China and Regional security / Denny Roy. - New York : Columbia University, 2013. - 279p. ; 23cm. - (Contemporary Asia in the world)
327+32(N414)/AV 11369
- 066. Under occupation:** Resistance and struggle in a militarised Asia - Pacific / Daniel Broudy, Peter Simpson, Makoto Arakaki. - Newcastle : Cambridge Scholars, 2013. - 297p. ; 21cm
327/A 12917
- 067. Understanding emerging security challenges:** threats and oppotunities / Ashok Swain. - London : Routledge, 2013. - 178p. ; 24cm. - (Contemporary security studies)
327/AV 11383
- 068. A global history of the nuclear arms race:** weapons, strategy and politics / Richard Dean Burns, Joseph M. Siracusa. - Santa Barbara : Praeger, 2013. - 317p. ; 24cm. - (Praeger Security international)
Vol. 1
327.03+355.9/AV 11371

Vol. 2
327.03+355.9/AV 11372
- 069. Democracy and terrorism:** friend or foe? / Leonard Weinberg. - London : Routledge, 2013. - 126p. ; 23cm. - (Political violence)
327.09/AV 11382
- 070. How 9/11 changed our ways of war?** / James Burk. - Standford : Standford University Press, 2013. - 295p. ; 23cm
327.09+355(N711)/AV 11377
- 071. Peacekeeping in Sierra Leone:** the story of UNAMSIL / Funmi Olonisakin. - Boulder : Lynne Rienner, 2008. - 205p. ; 23cm. - (Histories of UN peace operations)
327.51/AV 11368

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

- 072. 1200 câu hỏi trắc nghiệm kinh tế vĩ mô:** Sách dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng các khối ngành kinh tế và học viên ôn thi cao học / Trần Thị Minh Ngọc, Trương Văn Hiếu. - H. : Thời đại, 2013. - 327tr. ; 21cm
33.012.2/V 13657/V 13658
- 073. Lịch sử kinh tế** / Nguyễn Ngọc Thanh chủ biên. - H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2013. - 503tr. ; 24cm
33(09)/V 13698/V 13699
- 074. Một số vấn đề về trí thức và nhân tài:** Sách tham khảo / Đức Vượng. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 239tr. ; 21cm
331(V)+32(V)1/73735/73736
- 075. Các tỉnh uỷ vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn hiện nay** / Nguyễn Thị Tố Uyên. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 256tr. ; 21cm
333(V)+32(V)2/73737/73738
- 076. Tập đoàn kinh tế trong việc thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế:** Sách tham khảo / Chủ biên: Nguyễn Hữu Đạt, Ngô Tuấn Nghĩa. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 231tr. ; 21cm

334/73539/73540

077. Giáo trình tín dụng ngân hàng / Nguyễn Văn Tiến. - H. : Thống kê, 2013. - 627tr. ; 21cm
336.7(075)/73571/73572

078. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại hiện đại / Nguyễn Minh Kiều. - Tái bản lần thứ 3, có sửa chữa bổ sung toàn diện. - H. : Tài chính, 2013. - 677tr. ; 24cm
T.1 : Lý thuyết, bài giải và bài tập
336.71(075)/V 13734/V 13735

079. Xuất nhập khẩu hàng hoá Việt Nam năm 2011= International merchandise trade Viet Nam 2011. - H. : Tổng cục Thống kê, 2013. - 509tr. ; 29cm
339.56/V 13667

080. Spin - free economics: A no-nonsense nonpartisan guide to today's global economic debates / Nariman Behravesht. - New York : Mc Graw Hill, 2009. - 369p. ; 24cm
33(T)/AV 11275

081. Strategic product creation: Deliver customer satisfaction from every level of your company / Ronald L. Kerber, Timothy M. Laseter. - New York : Mc Graw Hill, 2007. - 318p. ; 24cm
334/AV 11277

082. Five key lessons From top money managers / Scott Kays. - New Jersey : John Wiley, 2005. - 278p. ; 24cm
335.1/AV 11273

083. Chinese industrial espionage: technology acquisition and military modernization / William C. Hannas, James Mulvenon, Anna B. Puglisi. - London : Routledge, 2013. - 296p. ; 24cm
338.1(N414)+355(N414)/AV 11391

084. Customer obsession: How to acquire, retain, and grow customers in the new age of relationship marketing / Abaetê de Azevedo, Ricardo Pomeranz. - New York : Mc Graw Hill, 2008. - 226p. ; 24cm
339.13/AV 11272

34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

085. Hướng đến kỉ nguyên hậu nhà nước phúc lợi / Tom G. Palmer chủ biên; Biên dịch: Đinh Tuấn Minh, Nguyễn Minh Cường,.... - H. : Tri thức, 2013. - 254tr. ; 21cm
34+1T/73547/73548

086. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về việc xây dựng và ban hành hiến pháp: Sách chuyên khảo / Trần Ngọc Đường, Bùi Ngọc Sơn. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 447tr. ; 21cm
34/V 13690/V 13691

087. Giáo trình nhà nước và pháp luật: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 146tr. ; 29cm
Lưu hành nội bộ
34(075)/V 13766

088. Giáo trình quản lý nhà nước và công tác hành chính ở cơ sở: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 82tr. ; 29cm
Lưu hành nội bộ
34(075)/V 13762

089. Các bản hiến pháp làm nên lịch sử / Biên soạn và giới thiệu: Albert P. Blaustein, Jay A. Sigler; Ng.dịch: Võ Trí Hào, Hà Quế Anh,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 678tr. ; 24cm
34(09)/V 13748/V 13749

- 090. Luật phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 119tr. ; 19cm
34(V)/73655/73656
- 091. Luật quảng cáo = The law on advertising:** Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 95tr. ; 19cm
34(V)/73653/73654
- 092. Luật trọng tài thương mại = The law on commercial arbitration:** Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 132tr. ; 21cm
34(V)/73691/73692
- 093. Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 315tr. ; 19cm
34(V)/73649/73650
- 094. Quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng hàng hoá.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 79tr. ; 19cm
34(V)/73711/73712
- 095. Vai trò của chính phủ trong quy trình lập pháp ở Việt Nam:** Sách chuyên khảo / Trần Quốc Bình. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 239tr. ; 21cm
34(V)/73671/73672
- 096. Kỳ yếu của Quốc hội khoá XIII - Kỳ họp thứ năm:** (Từ ngày 20-5 đến ngày 21-6-2013). - H. : Văn phòng quốc hội, 2013. - 1198tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
34(V)042.1/V 13788/V 13789
- 097. Kỳ yếu của Quốc hội khoá XIII - Kỳ họp thứ tư:** (Từ ngày 22-10 đến ngày 23-11-2012). - H. : Văn phòng quốc hội, 2013. - 1189tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
34(V)042.1/V 13786/V 13787
- 098. Luật viên chức năm 2010 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 159tr. ; 411cm
34(V)1/73729/73730
- 099. Giáo trình luật hành chính Việt Nam / Nguyễn Cửu Việt.** - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 765tr. ; 24cm.
34(V)1(075)/V 13682/V 13683
- 100. Luật tố cáo năm 2011 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 103tr. ; 19cm
34(V)64/73657/73658
- 101. Luật thi hành án hình sự năm 2010 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 587tr. ; 21cm
34(V)65/73683/73684
- 102. Những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách của việc đổi mới thủ tục tố tụng hình sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp:** Sách chuyên khảo / Chủ biên: Lê Hữu Thề, Đỗ Văn Đương, Nguyễn Thị Thuỷ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 550tr. ; 24cm
34(V)65/V 13746/V 13747
- 103. Luật nuôi con nuôi = The law on adoption:** Song ngữ Việt - Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 86tr. ; 19cm
34(V)78/73709/73710

- 104. Văn bản pháp luật quy định về hoá đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 166tr. ; 19cm
34(V)8/73717/73718
- 105. Luật quản lý thuế năm 2006 sửa đổi, bổ sung năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 211tr. ; 19cm
34(V)82/73707/73708
- 106. Luật thuế thu nhập cá nhân năm 2007 sửa đổi, bổ sung năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 247tr. ; 21cm
34(V)82/73659/73660
- 107. Bộ luật lao động năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 375tr. ; 19cm
34(V)9/73679/73680
- 108. Hỏi - đáp về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, người lao động trong quan hệ lao động của các loại hình doanh nghiệp:** Theo Bộ luật lao động năm 2012 / *Chủ biên: Lê Thanh Nga, Nguyễn Thị Huyền.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 386tr. ; 21cm
34(V)9/73685/73686
- 109. Quy định pháp luật về lao động là người chưa thành niên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 47tr. ; 19cm
34(V)9/73713/73714
- 110. Văn bản pháp luật về giải quyết tranh chấp lao động.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 107tr. ; 19cm
34(V)9/73715/73716
- 111. Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành.** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 443tr. ; 21cm
34(V)96/73661/73662
- 112. Tìm hiểu hành chính công Hoa Kỳ - Lý thuyết và thực tiễn:** Sách chuyên khảo / *Nguyễn Hữu Hải chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 518tr. ; 21cm
34(N711)/73665/73666
- 113. Thềm lục địa trong pháp luật quốc tế:** Sách chuyên khảo / *Nguyễn Bá Diến, Nguyễn Hùng Cường.* - H. : Thông tin và truyền thông, 2012. - 515tr. ; 24cm
341.161/V 13740/V 13741
- 114. Capitalism's achilles heel:** Dirty money and how to renew the free-market system / *Raymond W. Baker.* - New Jersey : John Wiley, 2005. - 438p. ; 23cm
34(N)-05/AV 11271
- 115. Guantanamo:** facility, security and legal considerations / *Dominique Vannier.* - New York : Nova Science Publishers, 2013. - 159p. ; 23cm. - (Defense, security and strategies)
34(N711)/AV 11378
- 116. The liberal way of war:** legal perspectives / *Robert P. Barnidge.* - Burlington : Ashgate Publishing Company, 2013. - 306p. ; 24cm
341/AV 11375

36 - Bảo trợ xã hội

- 117. Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin Việt Nam - Biên niên sự kiện (2004 - 2013)** / *Mai Thế Chính chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 835tr. ; 21cm
36(V)+32(V)7/73794/73795

118. Những thách thức và giải pháp đối với chính sách an sinh xã hội bền vững cho tất cả mọi người tại Việt Nam và Đức. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 218tr. ; 21cm

36(V)+36(N521)/73742/73743

119. Hệ thống an sinh xã hội của một số nước EU giai đoạn hậu khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu: Sách chuyên khảo / *Đinh Công Tuấn chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 386tr. ; 21cm.

36(N)+327.51/73721/73722

120. Disaster, conflict and society in crises: everyday politics of crisis response / *Ed.: Dorothea Hilhorst.* - London : Routledge, 2013. - 284p. ; 24cm. - (Routledge humanitarian studies series)

362/AV 11390

37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm

121. Fukuzawa Yukichi và Nguyễn Trường Tộ - tư tưởng cải cách giáo dục / *Nguyễn Tiến Lực.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2013. - 131tr. ; 21cm

37/73555/73556

122. Hướng dẫn thực hành nghiên cứu: Với thư mục mở rộng về triết học và thần học / *Peter Henrici; Phạm Quốc Điem dịch.* - H. : Từ điển bách khoa, 2013. - 2tr. ; 21cm

37+40/73557

123. Sĩ tử Việt Nam đời xưa / *Biên soạn: Phan Hà, Đăng Thanh.* - H. : Lao động, 2013. - 222tr. ; 21cm. - (Tìm trong sử Việt)

37(V)/73549/73550

124. School in the forest: How grassroots education brought political empowerment to the Brazilian Amazon / *Denis Lynn Daly Heyck.* - Sterling : Kumarian, 2010. - 178p. ; 23cm

37(N754)+9(N754)/AV 11367

125. Trạng nguyên Việt Nam / *Đăng Việt Thủy chủ biên, Giang Tuyết Minh biên soạn.* - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 227tr. ; 21cm

370.014.3+9(V)(092)/73575/73576

126. Giáo dục đạo đức mới cho sinh viên trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay / *Chủ biên: Lương Gia Ban, Nguyễn Thế Kiệt.* - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 219tr. ; 21cm

371.018.1/73703/73704

38 – Văn hóa. Văn hóa học

127. Tuyển tập nghiên cứu văn hoá / *Trương Tửu.* - H. : Văn học, 2013. - 1250tr. ; 24cm

38+8(V)/V 13670

128. Văn hoá thế giới, văn hoá phương Đông / *Biên soạn: Trần Thị Thanh Liêm, Trương Ngọc Quỳnh.* - H. : Lao động Xã hội, 2013. - 359tr. ; 21cm

38/73551/73552

129. Văn hoá Việt Nam / *Trần Quốc Vượng.* - H. : Thời đại, 2013. - 743tr. ; 24cm

38(V)/V 13730/V 13731

130. Văn hoá Việt Nam trên con đường giải phóng, đổi mới, hội nhập và phát triển / *Đỗ Huy.* - H. : Thông tin và truyền thông, 2013. - 421tr. ; 21cm

38(V)/73564/73565

131. Văn hoá Việt Nam: Hỏi và đáp. - Tái bản có sửa chữa. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 286tr. ; 21cm

38(V)/73577/73578

132. Văn minh Đại Việt / *Nguyễn Duy Hinh.* - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 651tr. ; 24cm

38(V)(09)+9(V)1/V 13719/V 13720

133. Bản sắc văn hoá Việt Nam / Phan Ngọc. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 495tr. ; 21cm
380/73573/73574

134. Văn hoá đương đại ở Nam bộ / Hồ Bá Thâm. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 298tr. ; 21cm
380.2/73585/73586

135. Văn hoá một số vùng miền ở Việt Nam. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 531tr. ; 24cm
380.2+902.7(V)/V 13655/V 13656

136. 12 con giáp trong văn hoá của người Việt / Phạm Thanh Tịnh. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 300tr. ; 21cm
385/73587/73588

355 - QUÂN SỰ - KHOA HỌC QUÂN SỰ

137. Giáo trình kỹ thuật đánh gôn: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 153tr. ; 29cm
Lưu hành nội bộ
355(075)/V 13785

355.01 – Học thuyết về chiến tranh và quân đội

138. The meaning of military victory / Robert Mandel. - Boulder : Lynne Rienner, 2006. - 189p. ; 23cm
355.01/AV 11366

355.03 – Nghệ thuật quân sự

139. Những vấn đề cơ bản về nghệ thuật đánh trận then chốt quyết định mở đầu chiến dịch tiến công trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc / Quách Xuân Đà. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 186tr. ; 21cm
355.03/LC 12332/LC 12333/73489/73490

140. Routledge companion to intelligence studies / Ed.: Robert Dover, Michael S. Goodman, Claudia Hillebrand. - London : Routledge, 2014. - 363p. ; 25cm
355.03+341.186/AV 11392

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

141. Sáng kiến - sáng chế lực lượng vũ trang Quân khu 7 (2006 - 2011) / Biên soạn: Nguyễn Đức Dũng, Lê Thị Anh Vân. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 252tr. ; 21cm
355(V)/73463/73464

142. Tiêu chuẩn chức vụ cán bộ quân đội nhân dân Việt Nam khối tư pháp: Cục Điều tra hình sự, Viện Kiểm sát quân sự Trung ương, Tòa án Quân sự Trung ương, Cục Thi hành án. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 303tr. ; 27cm.
Lưu hành nội bộ
355(V)/LCV 1449/LCV 1450

143. Giáo trình công tác quốc phòng - an ninh, đối ngoại cơ sở: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 158tr. ; 29cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(075)+32(V)8(075)/V 13766

144. Lịch sử Sư đoàn Bộ binh 9 (1965 - 2010) / Nguyễn Thanh Nhân biên soạn, sưu tầm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 643tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ

355(V)721/73774/73775

145. Lịch sử Đoàn pháo binh anh dũng (Lữ đoàn Pháo binh 675) 1950 - 2010 / Biên soạn: Đỗ Đình Quảng, Vũ Ngọc Thân. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 348tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)723/73766/73767

146. Lịch sử Tiểu đoàn Phòng hoá 905 (1982 - 2012). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 306tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/73521/73522

147. Lịch sử ngành kỹ thuật hoá học Quân đội nhân dân Việt Nam: (1958 - 2008) / Phạm Văn Lăng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 418tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)727/73503/73504

148. Những trận không chiến trên bầu trời Việt Nam (1965 - 1975) - Nhìn từ hai phía / Nguyễn Sỹ Hưng, Nguyễn Nam Liên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 992tr. ; 24cm

355(V)74+355(V)(09)22/V 13668/V 13669

355(V)(09) – Lịch sử lực lượng vũ trang cách mạng

149. 35 năm Viện Y học cổ truyền quân đội - Biên niên sự kiện (1978 - 2013) / Ngô Đức Trân chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 330tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+355(V)6/73509/73510

150. Ba lần gắn bó với đất nước Chùa Tháp / Phùng Đình Ấm. - In lần thứ 2. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 157tr. ; 21cm.

Kỷ niệm 35 năm ngày đất nước Campuchia thoát khỏi hoạ diệt chủng 1979 – 2014

355(V)(09)+V24/LC 12294/LC 12295

151. Biên niên sự kiện Ngành - Phòng Khoa học công nghệ và môi trường Quân đoàn 4 (1976 - 2011) / Phạm Tường Liêm chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 616tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/73782/73783

152. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thành An 117 - 10 năm xây dựng và trưởng thành (2003 - 2013) / Đinh Văn Thiên biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 110tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 12320/LC 12321/73507/73508

153. Ký ức không quên: Hồi ký / Vũ Văn Thuộc. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 216tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/73523/73524

154. Kỷ yếu Ban Chỉ huy quân sự huyện Thường Tín. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 31tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/73531/73532

155. Lịch sử Chi đội Đội Cung - Trung đoàn 57 - Trung đoàn 24 anh hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 449tr. ; 21cm

355(V)(09)/73792/73793

156. Lịch sử Cục Chính trị Quân khu 1 (1945 - 2010) / Lê Quang Tự chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 466tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/73477/73478

- 157. Lịch sử lực lượng vũ trang huyện Bình Minh (1957 - 2007) / Đặng Văn Khịa biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 232tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73770/73771
- 158. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Can Lộc (1945 - 2012) / Nguyễn Trường Sơn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 273tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73776/73777
- 159. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Con Cuông (1945 - 2010) / Trần Lan chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 241tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73763
- 160. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Di Linh (1945 - 2010) / Hà Văn Duyên chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 188tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73786/73787
- 161. Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đô Lương (1945 - 2010) / Nguyễn Hữu Bộ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 347tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73519/73520
- 162. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Đức Trọng (1945 - 2010) / Mai Văn An chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 320tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73790/73791
- 163. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Hương Khê (1945 - 2012) / Hoàng Thái Cát chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 278tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73778/73779
- 164. Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Gia Lai (1945 - 2005) / Biên soạn: Phan Anh Tuấn, Phan Văn Hạng,... - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 731tr. ; 21cm**
355(V)(09)/73454/73455
- 165. Lịch sử Sư đoàn 10 (1972 - 2012). - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 536tr. ; 21cm**
355(V)(09)/73780/73781
- 166. Lịch sử Tiểu đoàn Phủ Thông anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 273tr. ; 21cm**
355(V)(09)/73505/73506
- 167. Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân thị xã Hồng Lĩnh (1945 - 2012) / Nguyễn Công Hoạch chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 220tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 12311
- 168. Lịch sử Viện Công nghệ (1973 - 2013) / Nguyễn Anh Đào chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 453tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/73499/73500
- 169. Lịch sử Quân đoàn 1 (1973 - 2013) / Đỗ Thế Vương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 775tr. ; 21cm**
Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/73501/73502

170. Một số trận đánh cấp Tiểu đoàn của các đơn vị thuộc Binh đoàn Tây Nguyên / Hoàng Viết Khánh. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 216tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/73529/73530

171. Một số trận đánh của lực lượng vũ trang thành phố Đà Nẵng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước (1954 -1975). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 322tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.4

355(V)(09)/73513/73514

172. Nâng cao chất lượng hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử quân sự / Lê Mã Lương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 276tr. ; 21cm

355(V)(09)+384.5/73568

173. Ngành tài chính Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel - Biên niên sự kiện (1989 - 2012) / Biên soạn: Vũ Xuân Cự, Đào Thuý Hường, Lương Văn Tắng. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 250tr. ; 21cm

355(V)(09)+355(V)6/LC 12310

174. Phương pháp nghiên cứu lịch sử quân sự. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 423tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 12316/LC 12317/73517/73518

175. Âm vang Điện Biên - 60 năm nhìn lại (Đại tướng Võ Nguyên Giáp với chiến dịch Điện Biên Phủ) / Phạm Hùng. - H. : Thời đại, 2013. - 341tr. ; 27cm. - (Kỷ niệm 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ)

355(V)(09)21+355(V)(092)/V 13659/V 13660

176. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 ở Hậu Giang / Biên soạn: Nguyễn Văn Tĩnh, Ngô Xuân Kính, Lâm Văn Minh. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 248tr. ; 21cm

355(V)(09)22/73467/73468

177. Điện Biên Phủ trên không - bản hùng ca bất tử / Nguyễn Phương Diên. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 312tr. ; 21cm. - (40 năm chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không 1072 - 2012)

355(V)(09)22+V24/73473/73474

178. Đường Hồ Chí Minh huyền thoại - Con đường của khát vọng độc lập tự do và thống nhất đất nước. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 439tr. ; 27cm

355(V)(09)22+V2/V 13708/V 13709

179. Những trận đánh diễn ra trên đất Hậu Giang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ / Biên soạn: Nguyễn Việt Thắng, Ngô Xuân Kính,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 176tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)22/73469/73470

355(V)(092) – Tiểu sử các anh hùng quân đội trong các LLVT Việt Nam

180. Chiến thắng bằng mọi giá: Thiên tài quân sự Việt Nam: Đại tướng Võ Nguyên Giáp / Cecil B. Currey; Nguyễn Văn Sự dịch. - H. : Thế giới, 2013. - 454tr. ; 24cm

355(V)(092)+9(V)/V 13696/V 13697

181. Đại tướng - Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp với Trường Sơn: Ký ức / Nguyễn Việt Phương. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 123tr. ; 19cm

355(V)(092)+V24/LC 12390/LC 12391/73497/73498

182. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Nhà lãnh đạo lỗi lạc, một danh tướng thời đại Hồ Chí Minh: Hồi ký. - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 631tr. ; 23cm

355(V)(092)/73637/73638

183. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh = General Nguyễn Chí Thanh. - H. : Thời đại, 2013. - 175tr. ; 25cm

355(V)(092)/V 13704/V 13705

184. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - cả cuộc đời vì nước vì dân. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 200tr. ; 23cm

355(V)(092)/V 13715/V 13716

185. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Tư lệnh của các tư lệnh, chính uỷ của các chính uỷ / Vũ Trọng Đại chủ biên. - H. : Thế giới, 2013. - 148tr. ; 21cm

100 sự kiện về vị tướng huyền thoại

355(V)(092)/V 13649/V 13650

186. Đại tướng Võ Nguyên Giáp sống mãi trong trái tim mọi người Việt Nam và bạn bè quốc tế. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 200tr. ; 27cm

355(V)(092)/V 13713/V 13714

187. Danh tướng trong lịch sử Việt Nam / Hữu Hoàng. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 372tr. ; 21cm. - (Tìm trong sử Việt)

355(V)(092)/73533/73534

188. Hồi ức về Trung tướng Nguyễn Đường. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 218tr. ; 21cm

355(V)(092)+V24/LC 12350/LC 12351/73471/73472

189. Kỷ niệm về anh hùng Nguyễn Việt Dũng. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 311tr. ; 21cm

355(V)(092)/73527/73528

190. Văn hoá Việt Nam, ý chí Việt Nam / Laurence Joseph Brahm; Đặng Văn Hân dịch. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 172tr. ; 21cm

355(V)(092)+38(V)/LC 12302/LC 12303/73487/73488

191. Vị tướng khởi nguồn Gió Đại Phong. - H. : Thời đại, 2012. - 661tr. ; 21cm

355(V)(092)/V 13706/V 13707

192. Xứng danh bộ đội Cụ Hồ. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 250tr. ; 21cm

355(V)(092)+V24/LC 12288/LC 12289

355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam

193. Đấu tranh chống "Diễn biến hoà bình" trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng trong quân đội hiện nay / Trần Ngọc Tuệ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 215tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/73465/73466

194. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Đắk Lắk (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 416tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/73765

195. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Đắk Nông (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 377tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/73784/73785

196. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Gia Lai (1945 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 445tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/73764

197. Lịch sử đảng bộ Cục Kỹ thuật Quân khu 9 (1979 - 2009) / Nguyễn Thanh Hải chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 288tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/73525/73526

198. Lịch sử Đảng bộ Quân đoàn 4 (1974 - 2009) / Lê Đình Mai chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 564tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/73768/73769

199. Sự thống nhất tính chính trị và tính nhân văn trong lý tưởng chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Tiến Sỹ. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 254tr. ; 21cm

355(V)13/73458/73459

200. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị Quân chủng Phòng không - Không quân (1975 - 2005) / Biên soạn: Hoàng Đình Sơn, Phạm Xuân Đài,... - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 325tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)74/73511/73512

201. Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị trong một số chiến dịch, trận chiến đấu của Quân chủng Hải quân / Biên soạn: Lê Quang Bình, Cao Văn Quý, Đỗ Ngọc Luật. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 591tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.2

355(V)13+355(V)75/73647/73648

355(N...) – Các lực lượng vũ trang nước ngoài

202. Everyday occupations: Experiencing militarism in South Asia and the Middle East / Kamala Visweswaran. - Philadelphia : University of Pennsylvania, 2013. - 300p. ; 23cm. - (Pennsylvania studies in human right)

355(N41)+355(N47)/AV 11373

203. Maritime issues in the South China Sea: troubled waters or a sea of opportunity / Ed.: Nien-Tsu Alfred Hu, Ted L. McDorman. - London : Routledge, 2013. - 178p. ; 24cm

355(N414.3)75+355(N414.)/AV 11389

204. Naval Modernisation in South-East Asia: nature, causes and consequences / Ed.: Geoffrey Till, Jane Chan. - London : Routledge, 2014. - 328p. ; 24cm. - (Cass series: naval policy and history)

355(N45)75/AV 11384

205. Armed drones and the ethics of war: military virtue in a post-heroic age / Christian Enemark. - London : Routledge, 2014. - 150p. ; 24cm. - (War, conflict and ethics)

355(N711)+6T0.1/AV 11386

355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của các LLVT Việt Nam

206. Giáo trình giáo dục thể chất: Dành cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 142tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355(V)53/V 13764

207. Trường Trung cấp nghề số 18-Bộ Quốc phòng - 10 năm xây dựng và trưởng thành (2003 - 2013) / Biên soạn: Đinh Văn Thiên, Nguyễn Văn Thiết. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 134tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5+355(V)(09)/LC 12318/LC 12319

355(V)6 – Cơ quan hậu cần và cung cấp

208. Lịch sử phòng Hậu cần - Kỹ thuật (1963 - 2013) / Nguyễn Xuân Hoan chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 277tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/73515/73516

209. Lịch sử Tiểu đoàn ô tô vận tải 827 (1970 - 2010) / Trịnh Đình Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 222tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/73788/73789

210. Tổng kết bảo đảm hậu cần, kỹ thuật của các đơn vị Quân đoàn 4 trong các trận chiến đấu, chiến dịch (1961 - 1989) / Võ Văn Xít chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 853tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.1

355(V)6+355(V)(09)/73456/73457

355.71 – Bộ đội tên lửa

211. Động cơ tên lửa nhiên liệu rắn: Tài liệu tham khảo dành cho học viên chuyên ngành Thiết kế chế tạo tên lửa, vũ khí, đạn / *Chủ biên: Phạm Thiện Hân,....* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 338tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

355.71(075)+6V5(075)/LCV 1443

212. Ballistic missile defence and US national security policy: normalisation and acceptance after the Cold war / *Andrew Futter*. - London : Routledge, 2013. - 226p. ; 24cm. - (Routledge Global security studies)

355.71+355(N711)/AV 11388

355.72 – Lục quân

213. Công nghệ sản xuất vũ khí lục quân: Giáo trình dùng cho đào tạo đại học / *Chủ biên: Nguyễn Hồng Lanh, Khổng Đình Tuy*. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 403tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

355.72(075)/LCV 1441

355.725 – Bộ đội công binh

214. Giáo trình kỹ thuật công binh: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 155tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

T.2 : Kỹ thuật vật cản, vũ khí tự tạo

355.725(075)/V 13763

215. Kỹ thuật niêm cất, cất giữ trang bị kỹ thuật công binh / *Chu Văn Đạt chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 215tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

Ph.1

355.725(075)/LCV 1440

355.727 – Bộ đội hóa học

216. Nuclear weapons: select issues from the global arena / *Amber C. Rose, Oscar A. Williams*. - New York : Nova Science Publishers, 2013. - 148p. ; 23cm. - (Defense, security and strategies)

355.727/AV 11379

355.76 – Bộ đội phòng không

217. Giáo trình kỹ thuật pháo, cối, súng máy phòng không 12,7mm: Dùng cho đào tạo cán bộ quân sự Ban chỉ huy quân sự cấp xã, trình độ đại học ngành quân sự cơ sở. - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 202tr. ; 29cm

Lưu hành nội bộ

355.76(075)/V 13765

355.9 – Kỹ thuật quân sự và vũ khí

218. Binh khí xưa và nay / Bùi Quang Tiến, Kiều Bách Tuấn. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 398tr. ; 21cm

Q.2

355.9+355.7/LC 12367/LC 12368/73495/73496

5 – KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

53 – Vật lí học

219. Nhiệt động học trong công nghệ hoá học: Giáo trình dùng cho đào tạo Cao học, sinh viên ngành Công nghệ Hoá học / *Nguyễn Hữu Thọ biên soạn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 199tr. ; 27cm

530.14(075)/V 13775/V 13776

59 – Động vật học

220. The dominant animal: Human evolution and the environment / *Paul R. Ehrlich, Anne H. Ehrlich.* - Washington : Island press, 2008. - 428p. ; 24cm

591.3/AV 11274

6 – KỸ THUẬT

6C – Các ngành công nghiệp

221. Bài tập Kỹ thuật nhiệt / Biên soạn: Lê Công Cát, Nguyễn Trọng Hiếu,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 181tr. ; 29cm

6C2.2(075)/V 13777/V 13778

222. Kỹ thuật nhiệt: Giáo trình dùng cho đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ bậc đại học ngành hậu cần - quân sự / *Nguyễn Đăng Thái biên soạn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 98tr. ; 29cm

6C2.2(075)/V 13779/V 13780

223. Nhiên liệu dùng cho động cơ đốt trong: Giáo trình dùng cho học viên cao học chuyên ngành Kỹ thuật động cơ nhiệt; Kỹ thuật xe máy quân sự, Công binh, máy tàu / *Nguyễn Hoàng Vũ chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 354tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C2.21(075)/V 13771/V 13772

224. Vệ sinh môi trường và an toàn trong thực hành xăng dầu: Tài liệu dùng cho đào tạo trung học kỹ thuật xăng dầu / *Lê Văn Vinh chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 86tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C7.439(075)/V 13769/V 13770

225. Máy sản xuất vật liệu xây dựng: Giáo trình dùng cho học viên chuyên ngành xe máy công binh, máy xây dựng / *Chủ biên: Trần Minh Tuấn, Chu Văn Đạt, Bùi Khắc Gầy.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 217tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C5(075)/LCV 1442

226. Máy xây dựng: Giáo trình dùng cho sinh viên ngành xây dựng, cầu đường / *Chủ biên: Chu Văn Đạt, Bùi Khắc Gầy, Trần Minh Tuấn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 277tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C5(075)/LCV 1439

227. Sử dụng và kiểm tra chất lượng xăng dầu: Giáo trình dùng cho đào tạo sỹ quan hậu cần cấp phân đội chuyên ngành xăng dầu / *Nguyễn Văn Uyên chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 346tr. ; 27cm

6C7.4(075)/V 13767/V 13768

228. Hoá học và công nghệ sản xuất thuốc nổ phá / Nguyễn Tiến Nghi chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 297tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C7.9(075)/LCV 1447

229. Nguyên lý tính toán và thiết kế liều phóng: Giáo trình dùng cho đào tạo kỹ sư thuốc phóng thuốc nổ / *Chủ biên: Đàm Quang Sang, Nguyễn Văn Tính, Nguyễn Văn Tuấn.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 202tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6C7.9(075)+355.9(075)/LCV 1445

230. GPS & Galileo: Dual RF front-end receiver and design, fabrication, and test / *Jaizki Mendizabal Samper, Roc Berenguer Pérez, Juan Meléndez Lagunilla.* - New York : Mc Graw Hill, 2009. - 194p. ; 24cm

6C/AV 11276

6V – Vận tải

231. Khí động học khí cụ bay: Giáo trình dùng cho đào tạo kỹ sư ngành kỹ thuật hàng không và vũ trụ / *Nguyễn Văn Quế chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 277tr. ; 27cm

6V5(075)/LCV 1448

232. Cơ sở các phương pháp tính toán quỹ đạo thiết bị bay: Tài liệu tham khảo dành cho học viên Cao học chuyên ngành vũ khí - đạn - tên lửa / *Chủ biên: Vũ Nhật Minh, Nguyễn Hải Minh.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 101tr. ; 27cm

6V5.14/LCV 1444

233. The illustrated buyer's guide to used airplanes / Bill Clarke. - 6th ed.. - New York : Mc Graw Hill, 2006. - 574p. ; 23cm

6V5/AV 11269

6X – Xây dựng

234. Cơ học đất, nền và móng: Giáo trình dùng cho đào tạo sỹ quan hậu cần cấp phân đội trình độ đại học ngành hậu cần quân sự chuyên ngành Doanh trại / *Trần Trọng Cát chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 162tr. ; 27cm

Lưu hành nội bộ

6X1(075)/V 13783/V 13784

235. Kết cấu bê tông cốt thép: Giáo trình dùng cho đào tạo sỹ quan hậu cần cấp phân đội trình độ đại học ngành hậu cần quân sự chuyên ngành Doanh trại / *Phạm Quốc Lập.* - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 199tr. ; 27cm

6X4.022(075)/V 13781/V 13782

236. Giáo trình khai thác sửa chữa đường ô tô: Giáo trình dùng cho đào tạo chuyên ngành cầu đường / *Hoàng Đình Đạm chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 147tr. ; 27cm

6X8.4(075)/LCV 1446

778 – NGHỆ THUẬT ĐIỆN ẢNH

**237. *The ART of watching films* / Joseph M. Boggs, Dennis W. Petrie. - 7th ed.. - New York : Mc Graw Hill, 2008. - 553p. ; 23cm
778/AV 11291**

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

**238. *Nam Cao - Tác phẩm và lời bình*. - H. : Văn học, 2013. - 431tr. ; 21cm
8(V)1+V13/73605/73606**

**239. *Nguyễn Bính - tác phẩm và lời bình*. - H. : Văn học, 2013. - 367tr. ; 21cm
8(V)1+V11/73607/73608**

**240. *Nguyễn Du - Trên đường gió bụi* / Hoàng Khôi. - H. : Văn học, 2013. - 278tr. ; 21cm
8(V)1/73613/73614**

**241. *Hải Triều - 60 năm nhìn lại*. - H. : Văn học, 2013. - 990tr. ; 21cm
8(V)2/73754/73755**

**242. *Một thế hệ vàng trong thơ Việt Nam hiện đại* / Hà Minh Đức. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2013. - 1326tr. ; 24cm
8(V)2/V 13732/V 13733**

**243. *Nguyễn Công Hoan - Tác phẩm và lời bình*. - H. : Văn học, 2013. - 343tr. ; 21cm
8(V)2+V23/73601/73602**

**244. *Nguyễn Minh Châu - Tác phẩm và lời bình*. - H. : Văn học, 2013. - 343tr. ; 21cm
8(V)2+V23/73599/73600**

**245. *Xuân Quỳnh - Tác phẩm và lời bình*. - H. : Văn học, 2013. - 367tr. ; 21cm
8(V)2+V21/73603/73604**

**246. *Kỷ yếu hội thảo quốc tế kỷ niệm 1300 năm sinh thi hào Đỗ Phủ*. - H. : Văn học, 2013. - 392tr. ; 21cm
8(N414)/73597/73598**

**247. *Sáng tạo văn học nghệ thuật về đề tài lịch sử*. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 690tr. ; 21cm
801/73673/73674**

9 - LỊCH SỬ

**248. *Hành trình về làng Việt cổ* / Bùi Xuân Đính. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 672tr. ; 21cm
T.2 : Các làng quê tiêu biểu xứ Nam
9(V)/73589/73590**

**249. *Kinh đô Việt Nam xưa và nay* / Biên soạn: Kim Dung, Huyền Anh. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 307tr. ; 21cm
9(V)+38(V)+91(V)/73537/73538**

**250. *Việt Nam trong quá khứ - Tư liệu và nghiên cứu* / Nguyễn Mạnh Dũng. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 445tr. ; 24cm
9(V)/V 13752/V 13753**

**251. *Công cuộc mở đất Tây Nam bộ thời chúa Nguyễn* / Đỗ Quỳnh Nga. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 394tr. ; 24cm
9(V33)/V 13680/V 13681**

- 252. Di tích lịch sử văn hoá nổi tiếng ở Việt Nam / Đặng Việt Thủy chủ biên.** - H. : Văn hóa Thông tin, 2013. - 350tr. ; 21cm
9(V)(069)/73593/73594
- 253. Công chúa Việt Nam / Đặng Việt Thủy biên soạn.** - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 135tr. ; 21cm
9(V)(092)/73595/73596
- 254. Những vị vua hay chữ nước Việt / Phạm Trường Khang.** - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 312tr. ; 21cm
9(V)(092)/73583/73584
- 255. Đại Nam nhất thống chí / Phạm Trọng Diễm dịch.** - Tái bản lần thứ 3. - Huế : Nxb. Thuận Hoá, 2013. ; 24cm
ĐTTS ghi: Quốc sử quán triều Nguyễn
T.1-2 - 690tr.
9(V)1+913/V 13663/V 13664
T.3-5, bản dẫn - 1023tr.
9(V)1+913/V 13665/V 13666
- 256. Đại Việt thông sử / Lê Quý Đôn; Ngô Thế Long dịch.** - H : Văn hóa Thông tin, 2013. - 396tr. ; 24cm
9(V)1+9(V)(092)/V 13723/V 13724
- 257. Những câu nói nổi tiếng của các nhân vật lịch sử Việt Nam / Biên soạn: Trần Đình Ba, Nhật Nguyệt.** - Tái bản lần thứ 1, có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 202tr. ; 21cm
9(V)1/LC 12304/LC 12305/73485/73486
- 258. Những vụ án nổi tiếng trong lịch sử Việt Nam / Nhật Nam.** - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 225tr. ; 21cm. - (Tìm trong sử Việt)
9(V)1/73535/73536
- 259. Tuyển tập các châu bản triều Nguyễn về thực thi chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa: Song ngữ Anh - Pháp - Việt / Trần Duy Hải chủ trì.** - H. : Tri thức, 2013. - 204tr. ; 30cm
9(V)1+341.15/V 13754
- 260. Việt Nam 1945 - Chiến tranh bắt đầu như thế nào? / Stein Tonnesson; Ng.dịch: Lê Đức Hạnh,....** - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 587tr. ; 24cm
Sách tham khảo nội bộ
9(V)2/V 13758/V 13759
- 261. Đường biển - Cao tốc phát triển văn hoá / Youn Myung-chul; Ng.dịch: Song Jung Nam, Nguyễn Phương Lâm.** - H. : Hội Nhà văn, 2013. - 479tr. ; 21cm
9(N412.1)/73560/73561
- 262. Thế giới 5000 năm / Chủ biên: Chu Hữu Chí, Khương Thiều Ba; Biên dịch: Ngô Văn Tuyển, Thái Hoàng,....** - H. : Văn hóa thông tin, 2009. - 852tr. ; 27cm
9(T)+N3=V/V 13755/V 13756
- 263. Nhiệt đới buồn / Claude Lévi-Strauss; Ngô Bình Lâm dịch.** - H. : Tri thức, 2013. - 436tr. ; 24cm
91+902.7/V 13694/V 13695
- 264. Trên những chặng đường đất nước - Đông Nam Bộ / Nguyễn Sông Lam tuyển chọn.** - H. : Thanh niên, 2013. - 403tr. ; 21cm
91(V)+V24/73643/73644
- 265. Trên những chặng đường đất nước - Nam Trung Bộ và Tây Nguyên / Nguyễn Sông Lam tuyển chọn.** - H. : Thanh niên, 2013. - 351tr. ; 21cm
91(V)+V24/73639/73640

266. Trên những chặng đường đất nước - Tây Nam Bộ / Nguyễn Sông Lam tuyển chọn. - H. : Thanh niên, 2013. - 359tr. ; 21cm

91(V)+V24/73641/73642

267. Địa bàn Nam Phi: Sách chuyên khảo dùng cho đào tạo sau đại học và nghiên cứu khoa học tình báo Quốc phòng / *Trần Việt Thắng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2012. - 596tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

91(N681)+355(N681)/LCV 1451

268. Địa danh văn hoá thế giới. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 348tr. ; 21cm

91(T)+38/73569/73570

269. Đặc trưng văn hoá truyền thống 54 dân tộc Việt Nam / Hoàng Nam. - Tái bản có bổ sung, sửa chữa. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 731tr. ; 24cm

902.7(V)+385/V 13736/V 13737

270. Lễ tục vòng đời: Một số nhóm người khu vực nam Việt Nam / *Đặng Trường, Hoài Thu.* - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 330tr. ; 21cm

902.7(V)+385/73591/73592

271. Người Chăm xưa và nay / Nguyễn Duy Hình. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 443tr. ; 24cm

902.7(V)+9(V)/V 13721/V 13722

272. Tìm hiểu một số phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo các dân tộc vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long / Đặng Văn Hương chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2014. - 271tr. ; 21cm

902.7(V)+385/73645/73646

273. Văn hoá tộc người Việt Nam / Nguyễn Từ Chi. - Tái bản có sửa chữa. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 638tr. ; 24cm

902.7(V)+38(V)/V 13653/V 13654

274. Phương pháp dựng bộ gia phả dành cho người đương đại và thế hệ mai sau / Võ Ngọc An, Lê Bá Quang, Trương Đình Bạch Hồng. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 399tr. ; 27cm

902.94/V 13710

275. Hanoi's road to the Vietnam war, 1954-1965 / Pierre Asselin. - Berkeley : University of California press, 2013. - 319p. ; 23cm. - (From Indochina to Vietnam: revolution and war in a global perspective)

9(V)24+355(V)09/AV 11374

276. The pro-war movement: domestic support for the Vietnam war and the making of modern American conservatism / *Sandra Scanlon.* - Amherst : University of Massachusetts Press, 2013. - 424p. ; 23cm. - (Culture, politics and the Cold War)

9(V)24+355(N711)/AV 11380

277. China in the 21st century: what everyone needs to know / *Wasserstrom, Jeffrey N.* - 2nd ed.. - Oxford : Oxford university press, 2013. - 182p. ; 21cm

9(N414)/A 12918

KV - VĂN HỌC DÂN GIAN VIỆT NAM

278. Văn hoá dân tộc ít người - Tuyển tập văn học dân gian Hà Giang / Lê Trung Vũ sưu tầm, biên soạn. - H. : Văn hóa thông tin, 2013. - 791tr. ; 24cm

KV/V 13725/V 13726

V – TÁC PHẨM VĂN HỌC

V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

279. Phan Kế Bính - tác giả, tác phẩm / Bùi Văn Vượng chủ biên. - H. : Thanh niên, 2013. - 858tr. ; 24cm
V1+8(V)1/V 13661/V 13662

V2 – Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

280. Nguyễn Ngọc Tấn - Nguyễn Thi toàn tập. - H. : Văn học, 2013. ; 21cm
T.1 : Truyện ngắn - hồi ký- 498tr.
V2/73756

T.2 : Truyện và ký - 608tr.
V2/73757

T.3 : Những tác phẩm viết dở - 436tr.
V2/73758

T.4 : Ghi chép - 630tr.
V2/73759

281. Văn nghệ Phòng không - Không quân. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 260tr. ; 24cm
Chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Quân chủng Phòng không - Không quân 22/10/1963 - 22/10/2013
V2/LCV 1452/LCV 1453

282. Bất khuất: Tác phẩm chọn lọc / Nguyễn Đức Thuận. - H. : Văn học, 2013. - 271tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73627/73628

283. Biển gọi: Tiểu thuyết / Hồ Phương. - H. : Văn học, 2013. - 366tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73619/73620

284. Đất rừng phương Nam: Tiểu thuyết / Đoàn Giỏi. - H. : Văn học, 2013. - 291tr. ; 21cm
V23/73611/73612

285. Đội du kích thiếu niên Đình Bảng / Xuân Sách. - H. : Văn học, 2013. - 258tr. ; 19cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73631/73632

286. Gia đình má Bảy: Tiểu thuyết / Phan Tứ. - H. : Văn học, 2013. - 393tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73623/73624

287. Hòn đất: Tiểu thuyết / Anh Đức. - H. : Văn học, 2013. - 378tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73615/73616

288. Mùa xa nhà: Tiểu thuyết / Nguyễn Thành Nhân. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 287tr. ; 21cm
Kỷ niệm 35 năm ngày đất nước Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng 1979 – 2014
V23/LC 12296/LC 12297

289. Nợ tình hay nợ dòng sông: Tiểu thuyết / Nguyễn Hoàng Khánh. - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 254tr. ; 21cm
V23/LC 12290/LC 12291

- 290. Tác phẩm chọn lọc / Nguyễn Ngọc.** - H. : Văn học, 2013. - 374tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73617/73618
- 291. Tìm về nỗi nhớ:** Tiểu thuyết / *Nguyễn Ngọc Mộc.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 322tr. ; 21cm
Kỷ niệm 35 năm ngày đất nước Campuchia thoát khỏi hoạ diệt chủng 1979 – 2014
V23/LC 12306/LC 12307
- 292. Trên đỉnh núi Phụng Hoàng:** Tiểu thuyết lịch sử / *Triều Ân.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 379tr. ; 21cm
V23/LC 12314/LC 12315
- 293. Truyện ngắn / Hồ Phương.** - H. : Văn học, 2013. - 376tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73629/73630
- 294. Truyện ngắn Nguyễn Khải / Nguyễn Khải.** - H. : Văn học, 2013. - 411tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V23/73625/73626
- 295. 10 năm đồng hành da cam.** - H. : Lao động xã hội, 2013. - 318tr. ; 21cm
V24/73760/73761
- 296. Chuyện của một người lính Cụ Hồ:** Hồi ký / *Nguyễn Sĩ Hạc.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 187tr. ; 21cm
V24/73479/73480
- 297. Cuộc chiến tranh bất buộc:** Hồi ức / *Nguyễn Văn Hồng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 285tr. ; 21cm
Kỷ niệm 35 năm ngày đất nước Campuchia thoát khỏi hoạ diệt chủng 1979 – 2014
V24+355(V)/LC 12282/LC 12283
- 298. Dọc miền Trung:** Bút ký lịch sử / *Đào Thắng.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 395tr. ; 21cm
V24+355(V)(09)/LC 12330/LC 12331/73475/73476
- 299. Ngọt ngào và đắng chát:** Hồi ký / *Lê Hải Triều.* - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 303tr. ; 21cm
V24/LC 12308/LC 12309/73493/73494
- 300. Người mẹ cầm súng:** Tập truyện ký / *Nguyễn Thi.* - H. : Văn học, 2013. - 323tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V24/73633/73634
- 301. Người văn - nghĩ và sống:** Tư liệu, hồi ức, tuyển tác phẩm. - H. : Hội nhà văn, 2013. - 759tr. ; 24cm
Kỷ niệm 50 năm tựu trường Đại học Tổng hợp Hà Nội - Lớp Văn khoá VIII (1963 - 1967)
V24+8(V)/V 13727/V 13728
- 302. Sài Gòn tổng Mỹ:** Tùy bút / *Nguyễn Tuân.* - H. : Văn học, 2007. - 354tr ; 21cm
Văn chương một thời để nhớ
V24/73635/73636
- 303. Sống như Anh / Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi kể.** - H. : Văn học, 2013. - 270tr. ; 21cm. - (Văn chương một thời để nhớ)
V24+355(V)(092)/73621/73622
- 304. Tìm lại con đường tơ lụa trên biển Đông / Nguyễn Huy Minh.** - H. : Hội nhà văn, 2013. - 407tr. ; 21cm
V24+91/73750/73751

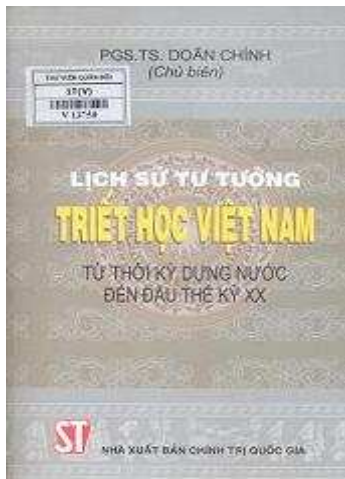
305. *Vườn thom chiến khu ven đô* / Nguyễn Văn Thiệu (Tư Bình). - H. : Quân đội nhân dân, 2013. - 158tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)/LC 12292/LC 12293

306. *Nề và né*: Tiểu phẩm báo chí / Hữu Thọ. - H. : Chính trị quốc gia, 2013. - 314tr. ; 21cm

V25/73723/73724

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

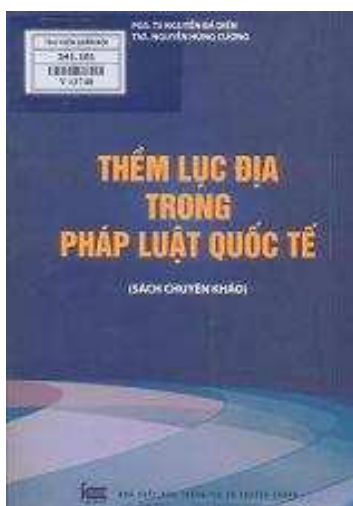


1. Trong những tinh hoa giá trị tư tưởng và văn hóa Việt Nam, truyền thống Việt Nam, tạo nên bản sắc Việt Nam thì tư duy lý luận, tư tưởng triết học đóng vai trò hết sức quan trọng, bởi đó là hạt nhân, nguồn mạch và là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của con người Việt Nam, góp phần khẳng định đặc điểm và trình độ tư duy lý luận, tư duy triết học đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Cuốn sách ***“Lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam – từ thời kỳ dựng nước đến đầu thế kỷ XX”*** là công trình của tập thể cán bộ giảng dạy, nghiên cứu lịch sử triết học - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, do PGS.TS. Doãn Chính chủ biên. Các tác giả đã nghiên cứu trình bày một cách có hệ thống và cơ bản lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam qua 5 thời kỳ gắn với điều kiện lịch sử, kinh tế, chính trị - xã hội, văn hóa của dân tộc:

thời kỳ dựng nước; thời kỳ Bắc thuộc; thời kỳ từ thế kỷ thứ X đến thế kỷ XIV (qua các triều đại Lý, Trần, Hồ); thời kỳ từ thế kỷ XV đến cuối thế kỷ XIX; thời kỳ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX với các phái, các nhà tư tưởng nổi tiếng trong lịch sử văn hóa dân tộc.

Cuốn sách đã cố gắng trình bày vừa hệ thống, vừa khái quát quá trình hình thành, phát triển và nội dung của tư tưởng triết học Việt Nam trên các mặt bản thể luận, nhận thức luận, nhân sinh quan chính trị - xã hội và đạo đức luân lý qua các giai đoạn, qua các thiên phái và qua từng nhà tư tưởng. Từ đó làm nổi bật lên triết lý về đạo làm người, khẳng định vai trò chủ thể của người Việt Nam trước tự nhiên, xã hội, trước tiến trình lịch sử và cuộc sống của chính mình, đồng thời giúp chúng ta rút ra những bài học bổ ích, trên cơ sở đó kế thừa, phát huy, biến những giá trị đó thành sức mạnh nội sinh bền vững và mạnh mẽ cho dân tộc ta, nhân dân ta trong công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, vươn lên tầm cao mới của thời đại.

Sách do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật xuất bản năm 2013, là tài liệu tham khảo bổ ích đối với các nhà nghiên cứu, học viên, sinh viên chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn cũng như những ai quan tâm đến chủ đề này.

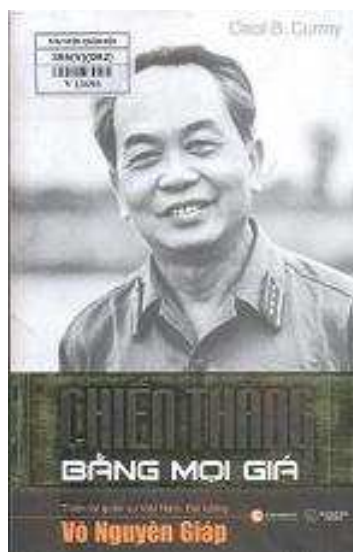


2. Thềm lục địa là một trong những vùng biển thuộc chủ quyền và quyền tài phán quốc gia, có vị trí địa - chính trị hết sức trọng yếu. Cuốn chuyên khảo ***“Thêm lục địa trong luật pháp quốc tế”*** giới thiệu một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản và chuyên sâu về thềm lục địa trong luật pháp quốc tế cũng như việc thực thi quyền tài phán của Việt Nam ở các vùng biển và thềm lục địa. Bên cạnh những vấn đề mang tính lý luận cơ bản, cuốn sách còn phân tích thực tiễn phân định và giải quyết tranh chấp về thềm lục địa của các nước trên thế giới thông qua các án lệ điển hình của cơ quan tài phán quốc tế.

Cuốn sách do PGS.TS. Nguyễn Bá Diễn, Giám đốc Trung tâm Luật biển và Hàng hải quốc tế, Chủ nhiệm Bộ môn Luật Quốc tế - Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội và Thạc sĩ Nguyễn Hùng

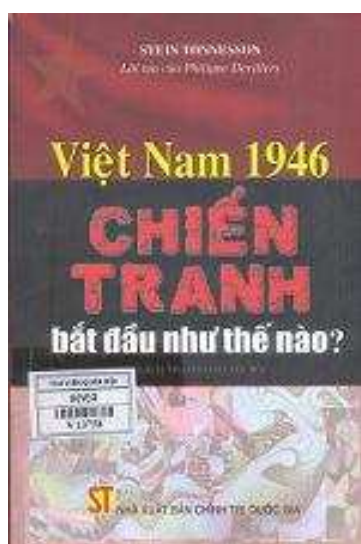
Cường, giảng viên Bộ môn Luật Quốc tế - Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội biên soạn, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông ấn hành năm 2012.

Sách là tài liệu quý và bổ ích đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà nghiên cứu, giảng dạy và tất cả những ai quan tâm đến vấn đề thêm lục địa - vấn đề có tính hệ trọng đối với một quốc gia.



3. “Chiến thắng bằng mọi giá - Thiên tài quân sự Việt Nam: Đại tướng Võ Nguyên Giáp” của tác giả Cecil B. Currey viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp được đánh giá là một trong những cuốn sách đầy đủ, chi tiết nhất về Đại tướng của người nước ngoài. Tác giả - một sử gia quân sự có uy tín - đã dày công sưu tầm và nghiên cứu nhiều nguồn tư liệu thu thập được để dựng lại một cách sinh động những chặng đường lịch sử mà Đại tướng đã trải qua, khắc họa nên chân dung một trong những vị tướng mà theo đánh giá của ông là “thiên tài quân sự vĩ đại nhất thế kỷ XX và là một trong những vĩ nhân của mọi thời đại”, “bậc thầy chiến lược, chiến thuật và nghệ thuật quân sự”. Cuốn sách miêu tả cuộc sống phong phú đầy áp sự kiện với những bằng chứng riêng tư và sâu kín nhất của Đại tướng. Ngoài việc khắc họa, làm nổi bật những sự kiện lịch sử tiêu biểu, những bước ngoặt của cuộc đời Đại tướng,

tác giả, bằng những phân tích khá sắc sảo, thấu đáo, mổ xẻ theo nhiều quan điểm, nhiều đánh giá khác nhau từ những người trong cuộc đến những người ngoài cuộc, từ những người “cùng tuyến” đến những người đối đầu “khác tuyến” nhằm giúp người đọc trả lời câu hỏi vì sao Đại tướng Võ Nguyên Giáp trở thành một trong những vị tướng vĩ đại nhất trong lịch sử. “Đây là một cuốn sách về tiểu sử danh nhân đáng đọc” - sử gia quân sự người Anh - John Keegan đã viết trong lời giới thiệu cho bản tiếng Anh. Cuốn sách do dịch giả Nguyễn Văn Sự chuyển ngữ, được Thượng tướng, Viện sĩ, Tiến sĩ Khoa học quân sự Nguyễn Văn Hiệu viết lời giới thiệu bản tiếng Việt, Nhà xuất bản Thế giới ấn hành năm 2013.

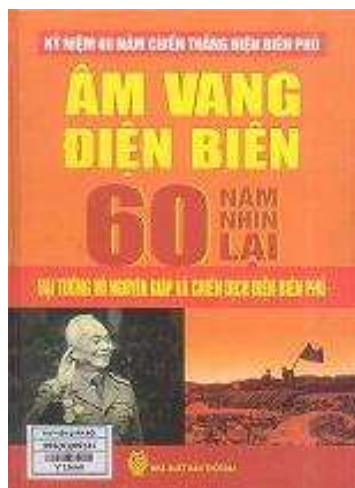


4. Nguồn gốc sâu xa, nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự kiện 19/12/1946 ở Việt Nam đã được các nhà nghiên cứu lịch sử trong nước và nhiều người trong giới sử học nước ngoài dày công tìm hiểu, nghiên cứu trong suốt mấy chục năm qua và đã cho ra đời nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu, bài viết ... Cuốn sách “**Việt Nam năm 1946: Chiến tranh bắt đầu như thế nào?**” của sử gia nổi tiếng người Na Uy Stein Tonnesson, nguyên Giám đốc Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Oslo đã cung cấp thêm những tư liệu về cuộc thương thuyết Việt - Pháp với bản Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 và quá trình dẫn đến ngày toàn quốc kháng chiến ngày 19/12/1946, qua đó giúp người đọc hiểu sâu hơn về cuộc kháng chiến thần thánh của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược.

Tác giả đã sưu tầm, sử dụng nhiều nguồn tài liệu được khai thác từ các kho lưu trữ phương Tây kết hợp với tư liệu từ phía Pháp và Việt Nam để dựng lại bức tranh khá chi tiết mô tả các diễn biến mối quan hệ Việt - Pháp - Hoa trong suốt 16 tháng (8/1945 - 12/1946), trong đó có hai sự kiện quan trọng nổi bật là Hiệp định sơ bộ ngày 6/3/1946 và ngày 19/12/1946 lịch sử, qua đó cho thấy bức tranh khởi điểm chiến tranh Đông Dương rất phức tạp và đầy kịch tính. Tác giả đã trình bày, sắp xếp các sự kiện, các quyết định và con người đã đưa nước Pháp vào cuộc chiến Đông Dương, phơi bày thái độ của nhà cầm quyền Pháp tại Đông Dương

quyết tâm chà đạp lên chủ quyền của nước Việt Nam DCCH, từ chối lời đề nghị đàm phán, cố tình dồn Việt Nam vào chân tường với ý đồ đen tối là muốn Việt Nam phải nổi giận, tạo cho giới chức Pháp ở Đông Dương cái cớ để kéo nước Pháp vào chiến tranh.

Sách dày 587 trang; nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật xuất bản năm 2013; Dịch và hiệu đính: Lê Đức Hạnh, Phan Đức Tuệ, Nguyễn Văn Sự, Nguyễn Xuân Thắng; Viết lời tựa: Philippe Devillers - nhà nghiên cứu lịch sử người Pháp.



5. Hướng tới kỷ niệm 60 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu”, Nhà xuất bản Thời đại cho ra mắt tập sách “**Âm vang Điện Biên 60 năm nhìn lại (Đại tướng Võ Nguyên Giáp với chiến dịch Điện Biên Phủ)**” do tác giả già Phạm Hùng biên soạn với mong muốn cùng toàn dân ôn lại mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc.

Nội dung cuốn sách gồm 7 phần:

Phần 1. Khái lược tiểu sử Đại tướng Võ Nguyên Giáp và cuộc trường chinh đánh bại 10 tướng.

Phần 2. Những sự kiện chính trong chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954

Phần 3. Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp với chiến dịch Điện

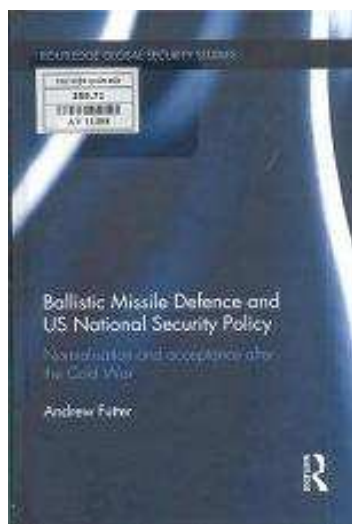
Biên Phủ.

Phần 4. Chiến dịch Điện Biên Phủ, diễn biến và ý nghĩa lịch sử.

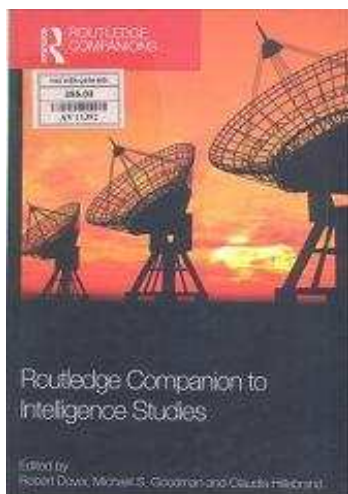
Phần 5. Nhật lệnh, thư động viên trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

Phần 6. Những anh hùng góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ.

Phần 7. Chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu qua ảnh.



6. Cuốn sách **Ballistic missile defence and US national security policy: normalisation and acceptance after the Cold war** của tác giả Andrew Futter (London: Routledge, 2013. - 226p. ; 24cm); (Ký hiệu **355.71+355(N711)/AV 11388**) nghiên cứu những thay đổi trong suy nghĩ của Mỹ về vai trò của phòng thủ tên lửa đạn đạo trong chính sách an ninh quốc gia kể từ khi kết thúc cuộc chiến tranh lạnh. Phân tích nguyên nhân và sự phức tạp của chính sách liên quan đến phòng thủ tên lửa, chiến lược quân sự và áp lực về chính trị khi hoạch định chính sách phòng thủ tên lửa của nhà cầm quyền Mỹ qua các thời kỳ từ năm 1989 đến nay. Giới thiệu những tiến bộ vượt bậc liên quan đến công nghệ, kết hợp với việc gia tăng mối đe dọa của tên lửa trong thời gian đã qua, dẫn đến việc hình thành những cuộc tranh luận trong nội bộ nước Mỹ về phòng thủ tên lửa.



7. Cuốn sách **Routledge companion to intelligence studies** (Ed.: Robert Dover, Michael S. Goodman, Claudia Hillebrand. - London : Routledge, 2014. - 363p. ; 25cm ; Ký hiệu xếp giá : **355.03+341.186/AV 11392**) giới thiệu một số bài nghiên cứu trong lĩnh vực tình báo và những bài viết về cơ cấu, tổ chức, các hoạt động tình báo của một số nước lớn trên thế giới như Anh, Mỹ, Pháp, Trung Quốc, Nhật Bản... Trình bày lý thuyết tình báo, tâm lý tình báo, chiến lược, lịch sử tình báo, tình báo kinh tế, hệ thống tình báo, sự phát triển của lĩnh vực tình báo và những thách thức mà hệ thống tình báo phải đối mặt hiện nay. Nghiên cứu một số hệ thống tình báo, dịch vụ tình báo, an ninh thế giới và các mối quan hệ quốc tế.

Thư viện Quân đội xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.